

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÁNH LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 24-02-2020

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Bình.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Thông Phi và Bà Phạm Thị Ngọc Hữu.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Biện Việt Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 362/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2019, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2020/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hồ Thị Hồng V, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Xóm A, khu phố H, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

- Bị đơn: Anh Đặng Vũ L, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Thôn Q, xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận

Tại phiên tòa có mặt chị Hồ Thị Hồng V và Anh Đặng Vũ L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, lời khai tại phiên tòa, nguyên đơn chị Hồ Thị Hồng V trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị Hồng V và Anh Đặng Vũ L tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn vào ngày 26/3/2018 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Sau khi kết hôn thì hai vợ chồng chung sống với nhau tại xã Đ, huyện T được một thời gian sau đó do nhu cầu công việc nên hai vợ chồng thuê nhà trọ và sống chung với nhau tại thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai để thuận tiện trong

công việc. Khi chị V mang bầu con đầu lòng thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do hai vợ chồng bất đồng quan điểm về lối sống, do kinh tế gia đình khó khăn, anh L thường hay nhậu nhẹt, chửi bới, đe dọa, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của chị V dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Khoảng tháng 11/2019 thì chị V và anh L ly thân không còn sống chung với nhau. Chị V khẳng định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng kéo dài, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, chị V không muốn sống đoàn tụ với anh L nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn.

- Về con chung: Chị Hồ Thị Hồng V và Anh Đặng Vũ L có 01 người con chung tên Đặng Hồ Phúc K, sinh ngày 23/3/2019, chị V là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con từ lúc sinh ra đến nay. Chị V yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được quyền nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc và giáo dục cháu K cho đến khi thành niên và không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hồ Thị Hồng V xác định là không có và không yêu cầu giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn Anh Đặng Vũ L trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Vũ L thống nhất xác nhận quan hệ hôn nhân như trình bày của chị V. Anh L thừa nhận cuộc sống vợ chồng có mâu thuẫn nhưng không đến mức trầm trọng như chị V trình bày. Trong thời gian hai vợ chồng ly thân, anh nhiều lần đến thăm nom con nhưng bị chị V và gia đình ngăn cản. Hiện nay, anh L không còn yêu thương, quan tâm chị V, không muốn sống đoàn tụ với chị V nên anh đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Anh L xác nhận anh và chị V có 01 người con chung tên Đặng Hồ Phúc K, sinh ngày 23/3/2019. Từ khi sinh ra đến nay, cháu K sống với chị V. Anh L đề nghị Tòa án giao cháu K cho anh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi thành niên và không yêu cầu chị V phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh L xác định là không có và không yêu cầu giải quyết.

Tại Biên bản xác minh về tình trạng hôn nhân ngày 03/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh với đại diện Thôn Q, xã Đ, huyện T xác định: Sau khi kết hôn thì chị V và anh L chỉ chung sống một thời gian ngắn tại địa phương sau đó chuyển đến sinh sống tại thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ khoảng tháng 02/2019, nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng xuất phát từ việc tiền bạc và hành vi đối xử của anh L với cha mẹ chị V.

Tòa án đã mở phiên hòa giải vào ngày 31/01/2020 để các đương sự hòa giải đoàn tụ với nhau nhưng hòa giải không thành, sau đó chị V có đơn xin từ chối hòa giải.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận phát biểu việc kiểm sát tuân theo pháp luật: Về thủ tục tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký tiến hành tố tụng đúng quy định; người tham gia tố tụng chấp hành pháp luật. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn. Về con chung: Đề nghị Tòa án giao cháu Đặng Hồ Phúc K, sinh ngày 23/3/2019 cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi thành niên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa, căn cứ lời khai của các đương sự, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Theo đơn khởi kiện cũng như trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Hồ Thị Hồng V yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn và việc nuôi con; Các đương sự đều không có yêu cầu nào khác; Vụ án không có đương sự hoặc tài sản ở nước ngoài, không cần phải ủy thác tư pháp; Bị đơn có nơi cư trú tại: Thôn Q, xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình chuẩn bị xét xử, Tòa án đã tổng đạt đầy đủ, hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án cho các đương sự theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Tòa án đã tiến hành hòa giải đề các đương sự đoàn tụ nhưng hòa giải không thành; nguyên đơn có đơn từ chối tiếp tục hòa giải nên theo quy định tại khoản 4 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc trường hợp không hòa giải được. Do đó, Tòa án mở phiên tòa để xét xử đối với vụ án.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị Hồng V và Anh Đặng Vũ L tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn ngày 26/3/2018 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận nên quan hệ hôn nhân của hai đương sự là hợp pháp theo quy định tại Điều 8; Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Mặc dù chị V và anh L đã có thời gian tìm hiểu, yêu thương nhau, việc kết hôn là tự nguyện nhưng sau đó hai bên chỉ chung sống một thời gian ngắn nên tình cảm vợ chồng chưa thật sự gắn bó. Mặt khác, do mâu thuẫn vợ chồng nên chị V đã bỏ về nhà cha mẹ ruột sinh sống đến nay. Anh L cũng không đến sống cùng để đoàn tụ, cuộc sống chung đã không còn tồn tại, tình cảm vợ chồng đã không còn nên mục đích của hôn nhân để xây dựng gia đình hạnh phúc không đạt được. Đến nay, chị V yêu cầu ly hôn, anh L cũng đồng ý ly hôn. Do đó yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị V

là phù hợp pháp luật theo quy định tại khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Tòa án chấp nhận.

[3.2] Về con chung: Chị Hồ Thị Hồng V và Anh Đặng Vũ L có 01 người con chung tên Đặng Hồ Phúc K, sinh ngày 23/3/2019. Cháu K sống với chị V từ lúc sinh ra đến nay. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên Tòa, anh L đề nghị Tòa án giao cháu K cho anh L được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi thành niên, không yêu cầu chị V phải cấp dưỡng nuôi con. Tại phiên tòa, anh L cung cấp “Phiếu lương” do Công ty TNHH Huỳnh Nghiệp tại thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai cấp cho anh L trong khoảng thời gian từ tháng 01/2019 đến tháng 12/2019 để chứng minh thu nhập, đủ khả năng tài chính để nuôi con. Tuy nhiên, chị V cũng đề nghị Tòa án giao cháu K cho chị V được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi thành niên, không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con. Chị V trình bày hiện nay chị có công việc ổn định, thu nhập hàng tháng khoảng từ 6-7 triệu đồng, ngoài ra gia đình chị V còn phụ thêm chị nuôi cháu K.

Theo khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: *“Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con”*.

Hiện nay cháu Đặng Hồ Phúc K dưới 36 tháng tuổi, do đó để đảm bảo điều kiện tốt nhất cho sự phát triển của cháu K, Hội đồng xét xử sẽ giao cháu K cho chị V được quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi thành niên; Anh L không phải cấp dưỡng nuôi con cho chị V nhưng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3.3] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm theo khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 4 Điều 207; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; khoản 3 Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hồ Thị Hồng V; Chị Hồ Thị Hồng V được ly hôn với Anh Đặng Vũ L.

2. Về quyền nuôi con: Giao cho chị Hồ Thị Hồng V được quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên Đặng Hồ Phúc K, sinh ngày 23/3/2019 cho đến khi thành niên; Anh Đặng Vũ L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

3. Về án phí: Chị Hồ Thị Hồng V phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0027121 ngày 16/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tánh Linh. Chị Hồ Thị Hồng V đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt nguyên đơn và bị đơn. Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (24/02/2020).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tánh Linh;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Tánh Linh;
- UBND xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận (thay thông báo);
- Lưu: VP, án văn, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Ngô Văn Bình